

Bản án số: **350/2022/HSPT**

Ngày: 18/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tấn Trường**

*Các thẩm phán:* Ông **Phạm Việt Cường**

Ông **Phạm Tồn**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Lương Quang Toàn**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông **Trần Viết Tuấn**, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 267/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo YD và YĐ về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HSST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**\* Bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: **YD**, sinh năm 2000 tại tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; nơi cư trú: Buôn K, xã C, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ê đê; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 2/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Y1 và bà H1; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2021, hiện đang giam (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **YĐ**, sinh năm 1999 tại tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; nơi cư trú: Buôn K, xã C, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ê đê; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Làm cơ khí; con ông Y2 (đã chết) và bà H2; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2021, hiện đang giam (có mặt tại phiên tòa).

**\* Người bào chữa cho bị cáo YD và YĐ theo yêu cầu của Tòa án:** Luật sư Huỳnh Thế P - Văn phòng luật sư THT, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa

chỉ: Khu c, tầng 1, Tòa nhà Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk - số 02 đường HV, thành phố B2, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/11/2021, tại nhà chị H4 (sinh năm 1999) ở buôn K1, xã H3, thành phố B2, tỉnh Đắk Lắk có YĐ (là bạn trai của chị H4), YD (em họ của của YĐ), Y3 (sinh năm 2002), là em trai của H4 và Y4 (sinh năm 2003) trú tại Buôn K1, xã H3, là bạn của Y3 cùng ngồi uống rượu với nhau. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày khi đang uống rượu thì Y3 hỏi mượn xe mô tô của bà H5 (là mẹ đẻ) để đi chơi nhưng bà H5 không đồng ý. Do vậy, Y3 bực tức cầm mũ bảo hiểm ném vào tường ở phòng khách, chửi bới rồi đi xuống phòng bếp thì YĐ, YD, Y4 đứng dậy đi theo. YĐ có khuyên can không nên quậy phá nhưng Y3 vẫn chửi bới nên YĐ đã dùng tay tát một cái vào mặt Y3. Thấy YĐ tát Y3 nên Y4 đi lại đâm một cái vào mặt của YĐ (nhưng không gây thương tích) thì YD đứng gần đó đã lấy 01 con dao nhọn dài 60cm, cán gỗ dài 23cm, lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn, có vỏ bọc bằng gỗ đang treo ở trên tường bếp rút dao ra rồi cầm dao bằng tay phải chém một nhát, theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu phía bên trái của Y4 gây thương tích. Thấy YD cầm dao chém Y4 thì YĐ liền giật lấy con dao trên tay của YD, rồi dùng tay phải cầm dao chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới về phía Y4, Y4 giơ tay trái lên đỡ thì bị dao chém trúng gây thương tích. Bị chém Y4 bỏ chạy và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Vùng Tây Nguyên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1166/TgT-TTPY ngày 29/11/2021 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: Y4 bị vết thương nằm dọc vùng đỉnh thái dương trái, kích thước 8cm X 0,2cm, vỡ nứt sọ đỉnh trái, vết thương và vết mổ tạo hình vuông góc vùng mặt sau - ngoài 1/3 giữa cẳng tay trái, kích thước 4,5cm X 0,2cm, mẻ xương trụ cẳng tay trái. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Y4 là 17%. Vật tác động: Vật sắc, bén.

Tại Bản giám định pháp y thương tích (bổ sung) số 56/TgT-TTPY ngày 23/3/2022 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể thương tích vùng đầu của Y4 là 14%; Tỷ lệ tổn thương cơ thể nhóm thương tích vùng cẳng tay trái là 4%.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HSST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:**

**Tuyên bố:** Bị cáo YD và YĐ phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo YD 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 29/11/2021.

Xử phạt bị cáo YĐ 09 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 29/11/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/6/2022, bị cáo YD và YĐ kháng cáo xin giảm hình phạt.

#### **Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Các bị cáo YD và YĐ vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do án sơ thẩm xử phạt các bị cáo quá nặng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về vụ án cho rằng: Về tố tụng, HĐXX tuân thủ đúng các quy định của pháp luật; về nội dung, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo là đúng người đúng tội. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo YD và bị cáo YĐ không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư Huỳnh Thế P bào chữa cho các bị cáo nêu quan điểm: Tại phiên tòa hôm nay, tuy các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nào; nhưng xét thấy các bị cáo là những người dân tộc thiểu số, có đời sống lạc hậu; trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật kém; hậu quả chết người chưa xảy ra; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; đây là lần đầu tiên phạm tội. Từ đó đề nghị HĐXX giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, để các bị cáo có cơ hội sớm hòa nhập cộng đồng.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Chỉ vì mâu thuẫn với nhau do YĐ đánh bạn mình là Y3 nên Y4 đánh lại YĐ, mà vào lúc 20h00 ngày 28/11/2021 tại nhà chị H4 ở buôn K1, xã Hòa Khánh, thành phố B2, YD và YĐ đã dùng dao nhọn dài 60cm chém vào đầu Y4 gây nên thương tích 18%.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo YD, HĐXX thấy rằng: Bị cáo là người trực tiếp đi lấy hung khí là 01 con dao dài 60cm có lưỡi bằng kim loại nhọn dài 37cm dùng hai tay chém 01 nhát vào đầu anh Y4. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 (giết người có tính chất côn đồ) có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 như bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải và một số tình tiết tại khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo 10 năm tù dưới khung hình phạt là phù hợp. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và lời bào chữa của luật sư; chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo YD.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo YĐ, HĐXX thấy rằng: Bị cáo thấy em họ mình dùng dao chém Y4, không những bị cáo không can ngăn mà còn giựt dao trên tay YD chém tiếp vào vùng đầu anh Y4 trong lúc bị hại vừa bị chém choáng váng không còn khả năng tự vệ thoát thân. Lẽ ra bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 BLHS là *“phạm tội đối với người ở trong tình trạng không thể tự vệ được”*, nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng là thiếu sót; cần rút kinh nghiệm. Với hành vi trên, án sơ thẩm áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 (giết người có tính chất côn đồ) có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 như bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và một số tình tiết tại khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo 09 năm tù dưới khung hình phạt là đã xem xét chiếu cố. Do vậy, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và lời bào chữa của luật sư; chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo YĐ.

[4] Về án phí: Do kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo không được chấp nhận, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo YD và YĐ; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HSST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Tuyên bố: Bị cáo YD và YĐ phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo YD 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 29/11/2021.

Xử phạt bị cáo YĐ 09 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 29/11/2021.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo YD và YĐ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ.

3. Các quyết định còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án (18/8/2022).

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo (TTG tổng đạt cho bị cáo);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Lưu trữ, HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Tấn Trường**